

Bản án số: 07/2021/HS-ST  
Ngày 25-3-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Mến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Văn Phèng.

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Đinh Hồng Buôi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hà tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị H - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 11/3/2021, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Phạm Quang Th (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/11/1990 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hre; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Phạm Đình D, sinh năm 1962 và bà Đinh Thị R1, sinh năm 1963. Vợ: Nguyễn Thị Trường Gi, sinh năm 1989. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ 03 giờ 15 phút ngày 14/10/2020 đến 15 giờ 40 phút ngày 22/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Đinh Phi L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/10/1983 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hre; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Đinh G R2, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Đinh Thị V, sinh năm 1964. Vợ: Đinh Thị S, sinh năm 1994. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ 03 giờ 10 phút ngày 14/10/2020 đến 16 giờ 20 phút ngày 22/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Hồng Quốc Th (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/9/2000 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp:

Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Hồng Văn H, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị L1, sinh năm 1976. Chưa có vợ, con. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ 03 giờ 10 phút ngày 14/10/2020 đến 16 giờ 20 phút ngày 22/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Đào Thanh X (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/9/1976 tại Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ph, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi tạm trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12. Con ông Đào Ngọc A (đã chết) và bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1943. Vợ: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1980. Con có 02, lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền sự: có 01, ngày 01/6/2020, bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng. Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ 03 giờ 25 phút ngày 14/10/2020 đến 16 giờ 10 phút ngày 22/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Bị cáo Nguyễn Anh V (Tên gọi khác: B), sinh ngày 16/10/1984 tại Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Ph, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12. Con ông không xác định được và bà Nguyễn Thị S2, sinh năm 1948 (đã chết). Vợ: Trần Thị Bích V, sinh năm 1993. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ 03 giờ 20 phút ngày 14/10/2020 đến 16 giờ 00 phút ngày 22/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Bị cáo Đặng Hoàng V (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/11/1978 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Đặng Ngọc Q, sinh năm 1946 và bà Ngô Thị Kim A, sinh năm 1953 (đã chết). Vợ: Tạ Thị Kim L3, sinh năm 1982. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền sự, tiền án: Không. Ngày 19/11/2020 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. NLQ1, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn Gò Chu, xã Sơn Thành, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

2. NLQ2, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Măng He, xã Sơn Bua, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. NLQ3, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn Gò Chu, xã Sơn Thành, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

4. NLQ4, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn Gò Rinh, xã Sơn Thành, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

5. NLQ5, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn Gò Chu, xã Sơn Thành, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt tại phiên tòa.

*Người phiên dịch:* Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh – Cán bộ làm công tác xã hội tại Ủy ban nhân dân thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 14/10/2020, Công an huyện S kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang các đối tượng gồm: Phạm Quang Th, Đinh Phi L, Đào Thanh X, Hồng Quốc Th và Nguyễn Anh V đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh bài cào tổ” tại nhà của NLQ4. Tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 18.200.000đồng và một số tang vật có liên quan.

Qua đấu tranh, các đối tượng Phạm Quang Th, Đinh Phi L, Đào Thanh X, Hồng Quốc Th và Nguyễn Anh V đã khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/10/2020, Phạm Quang Th ngồi nhậu với NLQ3 tại nhà NLQ4 (là cha vợ Th). Trong lúc nhậu, Th nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu, nên Th sử dụng điện thoại di động NOKIA, màu đen của mình có gắn thẻ sim số 0971.477.752 gọi điện liên lạc với Hồng Quốc Th qua điện thoại di động NOKIA, màu đen gắn sim số 0365.733.024 của Th; liên lạc với Đinh Phi L qua điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J2, màu bạc, gắn sim số 0372.284.449 của L; liên lạc với Đặng Hoàng V qua điện thoại di động OPPO A3S, màu đỏ, có gắn sim số 0988.696.091 của V; liên lạc với Đào Thanh X qua điện thoại di động NOKIA màu xám đen, có gắn sim số 0911.141.915 của X và liên lạc với Nguyễn Anh V (V đang ở xã S, huyện S chơi với NLQ1) qua điện thoại di động OPPO, màu xanh, có gắn sim số 0377.487.779 của V, để rủ đến nhà NLQ4 đánh bài cào tổ ăn tiền thì tất cả đồng ý.

Trong lúc chờ đợi, Phạm Quang Th đi mua 20 bộ bài tây, chuẩn bị mền, chiếu, đĩa để đánh bạc. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Anh V đi cùng NLQ1 đến, sau đó có thêm Đào Thanh X đi cùng NLQ2 và Hồng Quốc Th, Đinh Phi L cùng đến tại nhà NLQ4. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Phạm Quang Th dẫn Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V và Đào Thanh X lên gác của nhà NLQ4, rồi bắt đầu đánh bạc.

Hình thức đánh bài cào tổ ăn tiền được thực hiện như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi người chơi được rút tối đa 03 lá bài. Cách tính điểm của bài cào tổ theo thứ tự từ cao đến thấp như sau: Điểm cao nhất là khi mở bài có ba lá ‘A’ còn gọi là ba trùng “xì”, đến ba trùng “K”, “Q”, “J”, “10”, ..., “2”, rồi đến ba cây tiên (là các lá bài

từ “J”, “Q”, “K”, ba cây tiên không nhất thiết phải trùng nhau), tiếp đó là đến cộng điểm của ba lá bài lại lấy số ở hàng đơn vị để tính điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm (gọi là bù). Khi bắt đầu chơi bài, mỗi người chơi tự rút cho bản thân 01 lá bài và để ngửa ra xem, ai có lá bài cao nhất thì được quyền rút trước lá bài thứ 02 để xem rồi úp lại không cho những người đánh bạc khác biết và được quyền đặt cược tiền (kêu tài) từ 10.000đồng đến 50.000đồng, những người còn lại tiếp tục rút lá bài thứ 02 xem rồi úp lại. Sau khi xem bài, ai cảm thấy điểm bài mình nhỏ, không tiếp tục tham gia thì úp bài chờ đánh ván mới, những người tham gia thì bỏ ra chiếu bạc bằng số tiền cược (kêu tài) hoặc tố ngược lại (đặt cược tiền cao hơn), ai đồng ý đánh thì bỏ số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người tố cao nhất, ai không đồng ý thì úp bài và chịu thua số tiền đã tố. Sau đó những người còn lại tiếp tục rút tiếp lá bài thứ 03 và lật ngửa để cộng điểm, nếu ai cộng điểm của hai lá bài ngửa có điểm cao nhất thì có quyền tố, ai cảm thấy điểm bài của mình thấp, không tiếp tục tham gia thì úp bài, chịu thua số tiền đã đặt cược trong chiếu bạc, nếu không có ai theo thì người tố thắng và ăn toàn bộ số tiền trên chiếu bạc. Nếu có người theo thì đặt số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người tố rồi cùng mở lá bài úp để cộng điểm của ba lá bài, ai có điểm bài cao nhất là thắng và ăn toàn bộ số tiền trên chiếu bạc mà các con bạc đã đặt cược, những người còn lại có điểm thấp hơn là thua và thua hết số tiền mà mình đã đặt cược, kết thúc ván bài, tiếp tục như vậy đánh lại ván mới.

Khi tham gia đánh bạc, Phạm Quang Th trực tiếp xóc bài và thu tiền xâu, còn Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X tham gia đánh bạc và đặt cược tiền. Đinh Phi L tham gia đánh bạc với số tiền 8.000.000đồng; Hồng Quốc Th tham gia đánh bạc với số tiền 8.400.000đồng, Th lấy ra trước 4.800.000đồng để đánh bạc, còn lại 3.600.000đồng để trong túi quần; Nguyễn Anh V tham gia đánh bạc với số tiền là 4.000.000đồng; còn Đào Thanh X lúc đầu có số tiền 750.000đồng để tham gia đánh bạc. Đánh bạc được khoảng 10 phút, thì X thua bạc gần hết số tiền mang theo, lúc này có Đặng Hoàng V cũng đang ngồi xem, nên X hỏi vay số tiền 5.000.000đồng của Đặng Hoàng V để tiếp tục đánh bạc, thì V đồng ý và cho X vay, V lấy 250.000đồng tiền lãi, còn lại 4.750.000đồng đưa cho X để tiếp tục đánh bạc. Mỗi ván các đối tượng đặt cược (kêu tài) từ 10.000đồng đến 50.000đồng, ván tố cao nhất là 500.000đồng, không giới hạn số tiền đặt cược. Trong quá trình tham gia đánh bạc, nếu ai thắng ván bài có số tiền từ 200.000đồng trở lên thì Phạm Quang Th sẽ thu tiền xâu từ 10.000đồng đến 50.000đồng. Đối với Đặng Hoàng V, sau khi cho X vay tiền, thì V ngồi xem đánh bạc được một lúc rồi đi ngủ, còn NLQ1, NLQ2 và NLQ3 cùng ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến 00 giờ 20 phút ngày 14/10/2020 thì bị Công an huyện S kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và tạm giữ số tiền 18.200.000đồng trên chiếu bạc cùng một số tang vật có liên quan; số tiền xâu khoảng 100.000đồng do Th bỏ tại chiếu bạc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S còn tạm giữ trên người Hồng Quốc Th số tiền 3.600.000đồng, Đào Thanh X số tiền là 4.100.000 đồng. Qua kết

quả điều tra, lời khai của Th và X xác định, số tiền thu giữ này Th sử dụng để đánh bạc nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang, còn số tiền của X là số tiền còn lại sau khi vay của Đặng Hoàng V để X đánh bạc.

Như vậy, tối ngày 13/10/2020, Phạm Quang Th đã tổ chức cho Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V và Đào Thanh X thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào tố với số tiền là 26.150.000đồng (bao gồm: số tiền 18.200.000đồng trên chiếu bạc, 3.600.000đồng của Hồng Quốc Th, 4.100.000đồng của Đào Thanh X và 250.000đồng là tiền lãi V lấy lại từ số tiền cho X vay đánh bạc).

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 15/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Quang Th về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và truy tố các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X và Đặng Hoàng V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Quang Th, L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, X và Đặng Hoàng V đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Phạm Quang Th về tội “Tổ chức đánh bạc” và các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X và Đặng Hoàng V về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang Th từ 80.000.000đồng đến 90.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Phi L và Hồng Quốc Th, mỗi bị cáo từ 40.000.000đồng đến 45.000.000đồng, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thanh X từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung bằng tiền từ 35.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V từ 06 đến 09 tháng tù và phạt bổ sung từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S đã trả lại số tiền 10.000.000đồng cho Nguyễn Anh V, 4.850.000đồng cho Phạm Quang Th và 52.972.000đồng cho Đặng Hoàng V; kết quả điều tra xác định V, Phạm Quang Th và V không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc. Đồng thời, còn trả lại cho Đặng Hoàng V tài sản không liên quan đến việc đánh bạc gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen, 01 ví da màu đen, 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hoàng V; đã trả lại xe mô tô có các biển số 76M1 -074.64 cho NLQ5 (anh ruột

của Hồng Quốc Th), trả lại xe mô tô 76L3-0026 cho Đào Thanh X và xe mô tô 76M1- 178.26 cho Đặng Hoàng V, qua kết quả điều tra xác định, các xe mô tô này không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo không sử dụng xe máy thể chấp hay cầm cố lấy tiền đánh bạc; đã trả lại cho NLQ3 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 357291089336006, số tiền 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng), một ví da màu đen và một chứng minh nhân dân mang tên NLQ3; trả lại cho NLQ1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME I5, màu xanh và một cục sạc dự phòng có dòng chữ DISEN, màu trắng và trả lại cho NLQ2 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI 357678101441907 và số tiền 800.000đồng. Qua điều tra xác định, NLQ1, NLQ2 và NLQ3 không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng xem nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S đã trả lại tài sản cho NLQ1, NLQ2 và NLQ3 đã nhận; Viện Kiểm sát thấy có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 18.200.000đồng trên chiếu bạc và 3.600.000đồng của Hồng Quốc Th, 4.100.000đồng của Đào Thanh X là số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng để đánh bạc và 250.000đồng là tiền lãi Đặng Hoàng V thu của X từ số tiền V cho X vay để đánh bạc.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây đã sử dụng và 17 bộ bài tây chưa sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Đối với 01 cái đĩa bằng sứ, 01 cái mền và 01 chiếc chiếu nhựa là công cụ đánh bạc đã thu giữ; qua điều tra xác định, cái đĩa, mền và chiếc chiếu này là của nhà NLQ4, tuy nhiên NLQ4 không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước phương tiện sử dụng vào việc đánh bạc gồm: 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu đen, số IMEI 353101112741136 của Phạm Quang Th; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J2 của Đinh Phi L; 01 (một) điện thoại di động NOKIA, 1174 của Hồng Quốc Th; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 1177 của Đào Thanh X, 01 (một) điện thoại di động OPPO Neo 9 của Nguyễn Anh V và 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đỏ đen của Đặng Hoàng V, đây là phương tiện các bị cáo đã sử dụng liên lạc vào việc đánh bạc.

Các bị cáo Phạm Quang Th, L, Hồng Quốc Th, X và Đặng Hoàng V không có tranh luận gì đối với ý kiến luận tội và mức đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo Nguyễn Anh V cho rằng mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là nặng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Quang Th, Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Đào Thanh X, Nguyễn Anh V và Đặng Hoàng V đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 13/10/2020, bị cáo Phạm Quang Th đã tổ chức đánh bạc tại nhà NLQ4 cho các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X đánh bạc bằng hình thức cào tổ ăn thua bằng tiền để thu lợi bất chính, đến 00 giờ 20 phút ngày 14/10/2020 bị Công an huyện S phát hiện, bắt quả tang và thu trực tiếp tại chiếu bạc số tiền là 18.200.000đồng và số tiền 3.600.000đồng thu được của Hồng Quốc Th khai cất trong người chưa sử dụng, số tiền 4.100.000đồng thu được của Đào Thanh X khai cất trong người chưa sử dụng, số tiền 250.000 đồng là tiền lãi V lấy lãi từ số tiền cho X vay đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 26.150.000đồng (*Hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*). Đối với Phạm Quang Th đã có hành vi chuẩn bị công cụ như bài tây, chiếu, mền và đĩa để tổ chức đánh bạc cho các bị cáo đánh bạc trái phép với số tiền 26.150.000đồng và thu tiền xâu nên hành vi của Phạm Quang Th đủ yếu tố cấu thành tội “ Tổ chức đánh bạc” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Đối với Đặng Hoàng V đã có hành vi giúp sức cho Đào Thanh X, V chứng kiến X đánh bạc, biết X vay số tiền 5.000.000đồng để tiếp tục đánh bạc nhưng V vẫn cho X vay để lấy lãi nên hành vi của bị cáo có vai trò giúp sức vật chất cho bị cáo X đánh bạc trái phép, do đó hành vi của bị cáo V cùng hành vi của các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X đủ yếu tố cấu thành tội “ Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do các bị cáo Phạm Quang Th, Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X, Đặng Hoàng V là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, thuần phong mỹ tục và nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn xã Sơn Thành nói riêng và huyện Sơn Hà nói chung. Tổ chức đánh bạc, đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội, nó có thể là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác,

gây ra những hệ lụy xấu đến chính gia đình các bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò thì bị cáo Phạm Quang Th là người tổ chức đánh bạc, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, chuẩn bị công cụ, bố trí địa điểm, trực tiếp xóc bài và thu tiền xâu; các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X là người trực tiếp tham gia đánh bạc tích cực và Đặng Hoàng V là người giúp sức vật chất cho Đào Thanh X đánh bạc, các bị cáo được bị cáo Phạm Quang Th rủ rê và cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng mang tính tự phát không có sự bàn bạc nên chỉ đồng phạm giản đơn.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về nhân thân:

Các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Đặng Hoàng V có nhân thân tốt.

Đối với bị cáo Phạm Quang Th: Ngày 04/01/2019 bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền phạt 1.500.000 đồng, ngày 15/01/2019 Thay chấp hành xong số tiền xử phạt và đã xóa tiền sự.

Đối với bị cáo Đào Thanh X: Ngày 16/02/2016 bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 2.000.000đồng, ngày 17/02/2016 Xuân chấp hành xong quyết định xử phạt và đã xóa tiền sự. Ngày 01/6/2020 bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng, ngày 04/6/2020 Xuân chấp hành xong quyết định xử phạt và chưa được xóa tiền sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Anh V: Ngày 24/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc theo Bản án sơ thẩm số 29/2019/HS-ST. Ngày 22/6/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành bản án hình sự phúc thẩm số 25/2020/HSPT hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST, ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên để điều tra lại. Hiện vụ án này đang trong quá trình điều tra lại.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm Quang Th, Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Nguyễn Anh V, Đào Thanh X, Đặng Hoàng V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Riêng các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Đào Thanh X, Đặng Hoàng V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo; bị cáo Phạm Quang Th phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, từng đi bộ đội và vợ có nhiều thành tích trong giảng dạy, bị cáo Nguyễn Anh V có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh khó khăn, có con nhỏ, không có cha từ lúc mới sinh nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Phạm Quang Th, Nguyễn Anh V. Do đó, không cần thiết cách ly các bị cáo Phạm Quang Th, Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Đào Thanh X và Đặng Hoàng V ra khỏi xã hội mà xử phạt tiền là hình phạt



chính đối với các bị cáo Phạm Quang Th, L, Hồng Quốc Th, Đặng Hoàng V; xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ và xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đào Thanh X cũng đủ tính răn đe nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5.4] Bản thân bị cáo Nguyễn Anh V vào ngày 24/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc theo Bản án sơ thẩm số 29/2019/HS-ST; ngày 22/6/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành bản án hình sự phúc thẩm số 25/2020/HSPT hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST, ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên để điều tra lại, hiện vụ án này đang trong quá trình điều tra lại. Theo bản án hình sự phúc thẩm số 25/2020/HSPT ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên nhận định việc cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Anh V chín tháng cải tạo không giam giữ là có căn cứ, lý do hủy toàn bộ bản án cấp sơ thẩm là vi phạm tố tụng nghiêm trọng và áp dụng pháp luật không đúng đối với các bị cáo khác, không ảnh hưởng đối với việc xét xử bị cáo V. Lẽ ra bị cáo phải rút ra bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 18.200.000 đồng thu trực tiếp tại chiếu bạc và số tiền 3.600.000 đồng của Hồng Quốc Th, số tiền 4.100.000 đồng của Đào Thanh X là số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng để đánh bạc, số tiền 250.000 đồng là tiền lãi Đặng Hoàng V thu của X từ số tiền Đặng Hoàng V cho X vay để đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 03 bộ bài tây đã sử dụng và 17 bộ bài tây chưa sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Đây là tang vật của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cái đĩa bằng sứ, 01 cái mền màu đỏ và 01 chiếc chiếu nhựa là công cụ đánh bạc đã thu giữ, qua điều tra xác định, cái đĩa, mền và chiếc chiếu này là của NLQ4, tuy nhiên NLQ4 không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu đen, số IMEI 353101112741136 của Phạm Quang Th; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J2 của Đinh Phi L; 01 (một) điện thoại di động NOKIA, 1174 của Hồng Quốc Th; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 1177 của Đào Thanh X, 01 (một) điện thoại di động OPPO Neo 9 của Nguyễn Anh V và 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đỏ đen của Đặng Hoàng V. Đây là phương tiện các bị cáo đã sử dụng liên lạc vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng thu trên người Nguyễn Anh V, số tiền 4.850.000 đồng thu trên người Phạm Quang Th và số tiền 52.972.000 đồng thu giữ trên người Đặng Hoàng V. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S không

chứng minh được số tiền này các bị cáo dùng để đánh bạc nên đã trả lại cho V, Th và V là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô 76M1- 178.26, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen, 01 ví da màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hoàng V của Đặng Hoàng V ; 01 xe mô tô có các biển số 76M1 -074.64 của NLQ5 (anh ruột của bị cáo Hồng Quốc Th), 01 xe mô tô 76L3-0026 của Đào Thanh X. Các bị cáo không sử dụng các phương tiện này để phục vụ đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 357291089336006, số tiền 2.600.000đồng (*hai triệu sáu trăm nghìn đồng*), một ví da màu đen và một chứng minh nhân dân mang tên NLQ3; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME I5, màu xanh và một cục sạc dự phòng có dòng chữ DISEN, màu trắng của NLQ1 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI 357678101441907 và số tiền 800.000đồng của NLQ2. Qua điều tra xác định NLQ1, NLQ2 và NLQ3 không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng xem nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S đã trả lại tài sản cho NLQ1, NLQ2 và NLQ3 là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với NLQ1, NLQ2 và NLQ3, căn cứ vào kết quả điều tra xác định tối ngày 13/10/2020, NLQ1, NLQ2 và NLQ3 có mặt tại nơi đánh bạc, song NLQ1, NLQ2 và NLQ3 không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng xem, nhưng cũng không tổ giác hành vi đánh bạc của các bị cáo ; tuy nhiên, hành vi của NLQ1, NLQ2 và NLQ3 không phạm vào Điều 390 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với NLQ1, NLQ2 và NLQ3 là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với NLQ4, qua điều tra xác định khi Phạm Quang Th tổ chức cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, NLQ4 không biết vì trước khi các bị cáo đánh bạc NLQ4 đã đi ngủ, NLQ4 không sử dụng nhà mình để chứa bạc và cũng không tham gia đánh bạc hoặc cho vay, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S không xử lý NLQ4 là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện S: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, xử lý vật chứng và mức hình phạt như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Quang Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Th số tiền 90.000.000đồng (*Chín mươi triệu đồng*).

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Đặng Hoàng V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đinh Phi L số tiền 40.000.000đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Hồng Quốc Th số tiền 40.000.000đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V 35.000.000đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

3. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đào Thanh X phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đào Thanh X 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2020 đến 22/10/2020 là 09 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ là 27 ngày; bị cáo còn phải chấp hành 29 (Hai mươi chín) tháng 03 (ba) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Đào Thanh X cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục.

Xử phạt bổ sung bằng tiền 35.000.000đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

4. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ 03 giờ 20 phút ngày 14/10/2020 đến 16 giờ 00 phút ngày 22/10/2020. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo V đến khi đi chấp hành án phạt tù.

Xử phạt bổ sung bằng tiền 20.000.000đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây đã sử dụng và 17 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 cái đĩa bằng sứ, 01 cái mền màu đỏ (in hoa đã rách) và 01 chiếc chiếu nhựa (*Phản ảnh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/02/2021 giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S*).

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 26.150.000đồng (*Hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) (*Phản ảnh tại Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 03/02/2021 của Công an huyện S và biên lai thu tiền số AA/2010/05921 ngày 03/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S*).

- Tuyên tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu đen, số IMEI 353101112741136 bên trong gắn sim số 0971477752 của Phạm Quang Th; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J2, màu bạc,

màng hình đã bị vỡ, số IMEI1 353319/09/346935/8, số IMEI2 353320/09/346935/6, bên trong gắn sim số 0372284449 của Đinh Phi L; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 1174, màu đen, số IMEI1 357761101157465, số IMEI2 357761101657464, bên trong gắn sim số 0365733024 của Hồng Quốc Th; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 1177, màu xám đen, số IMEI1 355776103480709, số IMEI2 355776103980708, bên trong gắn sim số 0911141915 của Đào Thanh X, 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu xanh, số IMEI1 866376046542038, số IMEI2 866376046542020, bên trong gắn sim số 0377487779 của Nguyễn Anh V và 01 (một) điện thoại di động OPPO A3s, màu đỏ, số IMEI1 865720046317134, số IMEI2 8657200463171126, bên trong gắn sim số 0988696091 của Đặng Hoàng V (*Phản ảnh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/02/2021 giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S*).

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phạm Quang Th, Đinh Phi L, Hồng Quốc Th, Đào Thanh X, Nguyễn Anh V và Đặng Hoàng V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ Công an huyện S;
- Cơ quan THASH – Công an huyện S;
- VKSND huyện S; VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**Trần Mến**

